

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 2525/2003/QĐ-
BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Quy định
thi công công trình trên đường bộ đang khai thác”

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 26/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001;
Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công
nghệ và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định thi công công trình trên
đường bộ đang khai thác".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo và
thay thế Quyết định số 4213/2001/QĐ-BGTVT ngày 10 tháng 12 năm 2001 của Bộ
trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Điều 3. Các ông Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Khoa
học Công nghệ, Cục trưởng Cục đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Giám định và
Quản lý chất lượng công trình giao thông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá
nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Ngô Thịnh Đức

(Đã ký)

QUY ĐỊNH

Thi công công trình trên đường bộ đang khai thác

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2525/2003/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 8 năm 2003

của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Chương 1:

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến việc thi công công trình trên đường bộ đang khai thác thuộc hệ thống đường bộ Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Mọi tổ chức, cá nhân khi thi công, sửa chữa, nâng cấp, cải tạo và xây dựng mới các công trình (dưới đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân thi công) nằm trong phạm vi đất của đường bộ, hành lang an toàn đường bộ, phần trên không, phần dưới mặt đất, phần dưới mặt nước liên quan đến an toàn công trình và an toàn giao thông đường bộ phải thực hiện các điều khoản của Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan để bảo đảm cho người và xe qua lại an toàn, thông suốt, liên tục; công trình đường bộ đang được khai thác bền vững và bảo vệ môi trường.

Chương 2:

TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THI CÔNG MỤC A. TRƯỚC KHI THI CÔNG

MỤC B - TRƯỚC KHI THI CÔNG

Điều 3. Trước khi quyết định đầu tư, tổ chức, cá nhân phải có ý kiến thoả thuận bằng văn bản của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền về các vấn đề có liên quan

đến an toàn công trình giao thông đường bộ, phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và quy hoạch phát triển đường bộ.

Điều 4. Tổ chức, cá nhân có công trình thi công trên đường bộ đang khai thác phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền thoả thuận về thời gian thi công, biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong suốt thời gian thi công, thời gian hoàn thành.

Điều 5. Đối với công trình thi công trên đất dành cho đường bộ

1. Phải có giấy phép thi công của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền và thủ tục bàn giao hiện trường để thi công.
2. Nếu công trình liên quan đến an toàn khai thác đường bộ thì hồ sơ thiết kế kỹ thuật phải được cơ quan có thẩm quyền của ngành giao thông vận tải phê duyệt hoặc chấp thuận theo phân cấp.

Điều 6. Tổ chức, cá nhân đã được cấp phép thi công phải đến đơn vị quản lý đường bộ làm thủ tục nhận bàn giao mặt bằng thi công để triển khai các bước tiếp theo. Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, tổ chức, cá nhân thi công phải chịu trách nhiệm quản lý và đảm bảo giao thông êm thuận, thông suốt, an toàn.

Điều 7. Tổ chức, cá nhân quản lý đường bộ làm công tác quản lý, sửa chữa thường xuyên không phải xin giấy phép thi công nhưng phải nghiêm chỉnh thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ.

MỤC B - TRONG KHI THI CÔNG

Điều 8. Trong suốt quá trình thi công, tổ chức, cá nhân phải thực hiện đúng phương án, biện pháp, thời gian thi công đã được thống nhất; phải bảo đảm an toàn giao thông thông suốt theo quy định và tránh không được gây hư hại các công trình đường bộ hiện có. Trong trường hợp không thể tránh được thì phải có sự chấp thuận của cơ quan quản lý đường bộ về biện pháp bảo vệ hoặc tạm thời tháo dỡ, di dời và thi công hoàn trả; nghiêm cấm việc san, đổ đất trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ mà không phục vụ thi công công trình, đồng thời chịu mọi trách nhiệm về sự mất an toàn giao thông do thi công gây ra. Đảm bảo giao thông, an toàn giao thông trong quá trình thi công công trình trên đường bộ đang khai thác là một

hạng mục công việc trong thiết kế tổ chức thi công và là một phần kinh phí của gói thầu; kinh phí này không được nhỏ hơn kinh phí bảo dưỡng thường xuyên trước khi triển khai dự án.

Tổ chức, cá nhân phải chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý đường bộ và Thanh tra giao thông đường bộ về việc thực hiện các quy định bảo đảm an toàn giao thông trong thi công theo quy định của giấy phép và của pháp luật.

Điều 9. Đường tránh, cầu tạm và hệ thống báo hiệu bảo đảm an toàn phải được hoàn thành trước khi thi công công trình chính. Đường tránh, cầu tạm phải đảm bảo cho các loại phương tiện giao thông có tải trọng và kích cỡ mà đường cũ đã cho phép qua lại an toàn. Hệ thống báo hiệu bảo đảm an toàn giao thông phải theo đúng Điều lệ báo hiệu đường bộ 22TCN-237-01 của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 10. Trong suốt thời gian thi công nhất thiết phải có người cảnh giới hướng dẫn giao thông, khi ngừng thi công phải có báo hiệu an toàn theo quy định như: biển chỉ dẫn, cờ và đèn đỏ vào ban đêm. Người cảnh giới hướng dẫn giao thông phải đeo băng đỏ bên cánh tay trái, được trang bị cờ, còi và đèn vào ban đêm.

Điều 11. Phải có biển ở hai đầu đoạn đường thi công ghi rõ tên đơn vị thi công, lý trình thi công, địa chỉ Văn phòng công trường, số điện thoại (nếu có) và tên của Chỉ huy trưởng công trường; người chỉ huy nhất thiết phải có phù hiệu, người làm việc trên đường phải mặc trang phục bảo hộ lao động theo quy định.

Điều 12. Các xe máy thi công trên đường phải đầy đủ thiết bị an toàn và sơn màu theo quy định.

Điều 13. Ngoài giờ thi công, xe máy phải được tập kết vào bãi. Trường hợp không có bãi phải để sát lề đường nơi dễ phát hiện và có báo hiệu.

Xe máy hư hỏng phải tìm mọi cách đưa sát vào lề đường và phải có báo hiệu theo quy định.

Điều 14. Khi thi công ở nền đường, mặt đường, mặt cầu phải dành lại một phần nền đường, mặt đường, mặt cầu để cho xe, người đi bộ qua lại, cụ thể là:

1. Mặt đường, mặt cầu rộng từ 3 làn xe trở xuống phải để ít nhất 1 làn;
2. Mặt đường; mặt cầu rộng trên 3 làn xe trở lên phải để ít nhất 2 làn;